

PHỤ LỤC I
TỔNG KINH PHÍ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TMĐT GIAI ĐOẠN 2011-2015
(Kèm theo Kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2011-2015)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí cho 5 năm 2011-2015 (triệu đồng)
1	Phổ biến, tuyên truyền triển khai pháp luật nâng cao nhận thức về TMĐT:	500
a	Tuyên truyền và triển khai pháp luật về thương mại điện tử: (20.000.000 đ/năm x 5 năm)	100
b	Tổ chức các khóa tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước tại tỉnh (25.000.000 đ/lớp x 5 lớp)	125
c	Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (30.000.000 đ/lớp/năm x 5 năm)	150
d	Quảng bá thương mại điện tử trên các phương tiện truyền thông (25.000.000 đ/chương trình x 5)	125
2	Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan đến hoạt động Công nghiệp và Thương mại	347
a	Cung cấp trực tuyến các thủ tục hành chính công của sở công thương có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người tiêu dùng lên cổng thông tin trực tuyến mức 3. (thực hiện năm 2012)	80
b	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. (thực hiện vào năm 2014)	147
c	Cung cấp, cập nhật thông tin về thuế, hải quan, tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX). (thực hiện trong năm 2011)	50
d	Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp của địa phương như: Đăng ký, thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu quản lý thị trường, cơ sở dữ liệu quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng. (thực hiện vào năm 2013)	70
3	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT	850
a	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website hoặc nâng cấp website phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp Trong đó: Mỗi năm hỗ trợ 10 DN x 5 năm = 50 DN + Kinh phí tỉnh hỗ trợ: 5.000.000 đ x 10 DN/năm x 5 năm + Kinh phí TW hỗ trợ: 2.000.000 đ x 10 DN/năm x 5 năm	350
b	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào sàn giao dịch thương mại của tỉnh Trong đó: Mỗi năm lựa chọn 20 DN x 5 năm = 100 DN + Kinh phí tỉnh hỗ trợ: 2.000.000 đ x 20 DN/năm x 5 năm + Kinh phí DN đóng góp: 3.000.000 đ x 20 DN/năm x 5 năm	500

4	Xây dựng và duy trì Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh Trong đó: - Kinh phí tính đầu tư: + Thiết kế ban đầu: 120.000.000 đ + Duy trì hoạt động hàng năm: 40.000.000 đ - Kinh phí TW hỗ trợ: Hosting, duy trì, sao lưu cơ sở dữ liệu năm đầu tiên : 80.000.000 đ	240
5	Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử	400
b	Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Trong đó: + Thiết kế hệ thống và lập trình phần mềm: 150.000.000 đ + Cập nhật cơ sở dữ liệu (4 năm đầu): 140.000.000 đ	290
c	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử (02 năm đầu của KH): 02 lớp/2 năm: 50.000.000 đ	50
d	Khai thác thông tin trên Cổng thông tin tị trường nước ngoài 60 tháng x 1.000.000 đ/tháng	60
	Tổng cộng	2.337

Bằng chữ: (Hai tỷ ba trăm ba mươi bảy triệu đồng).

**PHỤ LỤC II****KINH PHÍ HÀNG NĂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TMĐT GIAI ĐOẠN 2011-2015**

(Kinh phí ngân sách tỉnh)

(Kèm theo Kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2011-2015)

TT*	Nội dung công việc	Kinh phí (triệu đồng)					
		Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tổng cộng
1	Phổ biến, tuyên truyền triển khai pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về TMĐT	100	100	100	100	100	500
a	Tuyên truyền và triển khai pháp luật về TMĐT	20	20	20	20	20	100
b	Tổ chức các khóa tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước tại tỉnh	25	25	25	25	25	125
c	Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	30	30	30	30	30	150
d	Quảng bá thương mại điện tử trên các phương tiện truyền thông	25	25	25	25	25	125
2	Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan đến hoạt động Công nghiệp và Thương mại	50	80	70	147		347
a	Cung cấp trực tuyến các thủ tục hành chính công của sở công thương có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người tiêu dùng lên cổng thông tin trực tuyến mức 3		80				80
b	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.				147		147
c	Cung cấp, cập nhật thông tin về thuế, hải quan, tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX)	50					50
d	Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp của địa phương như: Đăng ký, thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu quản lý thị trường, cơ sở dữ liệu quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng.			70			70
3	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT	90	90	90	90	90	450
a	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website hoặc nâng cấp website phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp.	50	50	50	50	50	250
b	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào sàn giao dịch thương mại của tỉnh	40	40	40	40	40	200

4	Xây dựng và duy trì Sàn giao dịch TMĐT của Tỉnh	130		10	10	10	160
5	Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT	222	72	47	47	12	400
a	Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh	185	35	35	35		290
b	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử.	25	25				50
c	Khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN)	12	12	12	12	12	60
	Tổng cộng	592	342	317	394	212	1.857

Bảng chữ: (Một tỷ tám trăm năm mươi bảy triệu đồng).